

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc áp dụng Cơ chế một cửa quốc gia
đối với 02 thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước
về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng Cơ chế một cửa quốc gia đối với 02 thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế

1. Tên thủ tục hành chính:

- Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt.
- Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường.

2. Kết quả thủ tục hành chính:

Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt/không đạt yêu cầu nhập khẩu là bản điện tử có chữ ký số hợp pháp của người có thẩm quyền và chữ ký số của cơ quan, tổ chức theo quy định của các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Địa điểm, cơ quan thực hiện, điều kiện tham gia

1. Địa điểm thực hiện: Trên toàn quốc.

2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Y tế đã được Bộ Y tế chỉ định (Kèm theo Danh sách cơ quan được chỉ định);

b) Cục An toàn thực phẩm; Tổng cục Hải quan và các Cục Hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan.

3. Đối tượng tham gia Cơ chế một cửa quốc gia:

a) Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực thuộc trách nhiệm phân công quản lý của Bộ Y tế theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018.

b) Cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đã được Bộ Y tế chỉ định hoặc giao nhiệm vụ kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu.

Điều 3. Lộ trình thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia

1. Thời gian thực hiện thí điểm Cơ chế một cửa quốc gia: từ ngày 25/10/2019 đến hết ngày 31/12/2019 đối với 02 thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Từ ngày 01/01/2020, áp dụng chính thức Cơ chế một cửa quốc gia đối với các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Y tế

1. Trách nhiệm của Cục Công nghệ thông tin

a) Thành lập Bộ phận hỗ trợ hướng dẫn sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho các tổ chức, cá nhân; cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng; ứng cứu khắc phục, xử lý kịp thời các sự cố có liên quan đến hệ thống phần mềm; thành phần bao gồm đại diện các đơn vị: Cục Công nghệ thông tin, Cục An toàn thực phẩm, các cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu được Bộ Y tế chỉ định hoặc giao nhiệm vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan chỉnh sửa, hoàn thiện phần mềm nếu có vấn đề phát sinh trong thời gian chạy thí điểm Cơ chế một cửa quốc gia đối với các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

c) Thông báo bằng văn bản và đăng thông tin lên Cổng thông tin một cửa quốc gia về thời gian bảo trì, nâng cấp, sao lưu dữ liệu hệ thống, hệ thống gặp sự cố (nếu có) để các tổ chức, cá nhân được biết.

d) Vận hành hệ thống máy chủ, đường truyền internet, an toàn, an ninh mạng, sao lưu, lưu trữ dữ liệu; bảo mật thông tin, dữ liệu; vận hành phần mềm dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này hoạt động

24/7 (24 giờ/ngày/7 ngày/tuần) và kết nối thông suốt với Cổng thông tin một cửa quốc gia.

2. Trách nhiệm của Cục An toàn thực phẩm

a) Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin trong việc nâng cấp phần mềm đối với các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này.

b) Đăng tải các cảnh báo an toàn thực phẩm lên hệ thống để các cơ quan kiểm tra nhà nước áp dụng phương thức kiểm tra phù hợp.

c) Khai thác, quản lý hệ thống báo cáo số liệu liên quan đến việc kiểm tra.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và các phương tiện truyền thông khác.

3. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Vụ/Cục, đơn vị liên quan của Bộ Y tế hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách hằng năm, đề xuất, báo cáo Bộ Tài chính cân đối nguồn vốn phù hợp để xây dựng, quản lý, vận hành, duy trì hệ thống phần mềm triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đối với 02 thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu được Bộ Y tế chỉ định hoặc giao nhiệm vụ

a) Đảm bảo cơ sở hạ tầng mạng, máy tính nội bộ phục vụ lãnh đạo và chuyên viên của đơn vị sử dụng phần mềm thực hiện xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến.

b) Thực hiện tiếp nhận 100% hồ sơ, trả kết quả trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến đối với Thủ tục hành chính công trực tuyến quy định tại Điều 1 của Quyết định này.

c) Thông báo sự cố lỗi hệ thống cho Cục Công nghệ thông tin - Bộ Y tế hoặc Tổng Cục hải quan biết để khắc phục hệ thống (nếu có).

d) Bảo mật thông tin, dữ liệu liên quan đến hồ sơ của doanh nghiệp và quá trình thẩm định hồ sơ;

đ) Đăng ký tài khoản người dùng với Cục Công nghệ thông tin, bao gồm: họ và tên, chức danh, phân cấp quản lý, hình ảnh chữ ký của người có thẩm quyền và hình ảnh con dấu của đơn vị.

e) Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

Điều 6. Trách nhiệm của các doanh nghiệp tham gia Cơ chế một cửa quốc gia triển khai các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Quyết định này

1. Người đại diện theo pháp luật phải có chữ ký điện tử hợp pháp để thực

hiện việc ký chữ ký số lên các tài liệu nộp trong hồ sơ đăng ký trực tuyến theo đúng quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

2. Khai báo, cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện các thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, nộp phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác, trung thực của nội dung đã khai báo và các hồ sơ trực tuyến đã nộp, thống nhất về nội dung giữa hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử trực tuyến do doanh nghiệp đã tạo lập và nộp.

4. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra theo quy định của pháp luật và xuất trình hồ sơ lưu trữ khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

5. Thực hiện việc đăng ký, sử dụng chữ ký số của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật.

6. Thông báo sự cố lỗi hệ thống cho Cục Công nghệ thông tin - Bộ Y tế hoặc Tổng Cục hải quan biết để khắc phục hệ thống.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trường hợp xảy ra sự cố, lỗi hệ thống phần mềm, Cục Công nghệ thông tin - Bộ Y tế có trách nhiệm thông báo tới các đơn vị liên quan để tiếp tục xử lý hồ sơ theo phương thức thông thường để không làm chậm trễ thời gian xử lý hồ sơ của doanh nghiệp, cán bộ thuộc các đơn vị kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu xử lý hồ sơ.

3. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm, Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng các đơn vị thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng thực phẩm nhập khẩu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *UD*

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- VPCP;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTT. Vương Đình Huệ (để b/c);
- PTT. Vũ Đức Đam (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để biết);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Tổng Cục Hải quan - Bộ Tài chính (để p/h);
- Ban chỉ đạo 389/TW;
- Cục Quản lý Thị trường - Bộ Công Thương;
- Cục Thương mại điện tử - Bộ Công Thương;
- Công TTĐT Văn phòng Chính phủ;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan kiểm tra nhà nước (D/s kèm theo);
- Lưu: VT, ATTP, CNTT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trương Quốc Cường

**Danh sách các cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu
được Bộ Y tế chỉ định hoặc giao nhiệm vụ**

*(Kèm theo Quyết định số 5026/QĐ-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2019
của Bộ Y tế)*

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Viện Kiểm nghiệm An toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia	65 Phạm Thận Duật, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
2	Viện Dinh dưỡng	Số 48 Tăng Bạt Hổ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
3	Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 1	Số 8 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
4	Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng	21 Lê Đại Hành, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
5	Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol Hải Phòng	Số 80 Phạm Minh Đức, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
6	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Đà Nẵng	Số 315 Phan Chu Trinh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
7	Viện Pasteur Nha Trang	Số 8-10 Trần Phú, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
8	Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh	Số 159 Hưng Phú, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
9	Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh	Số 167 Pasteur, Phường 8, Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh
10	Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	Số 49 Pasteur, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
11	Công ty TNHH giám định Vinacontrol tại Thành phố Hồ Chí Minh	Số 80 Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh